

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 15 tháng 11 năm 2022

Số: 274/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 414/2022/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Thành Đ**, sinh năm: 1977, địa chỉ: Số 223, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm: 1976; địa chỉ: Số 223, ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận việc anh Đ và chị T không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T có 02 con chung là Nguyễn Thành T, sinh ngày 12/9/1999 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 14/4/2012. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Thành Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T với mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) mỗi tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu Nguyễn Thị Thanh T đủ 18 tuổi. Cháu Nguyễn Thành T đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. *Về nợ chung*: Anh Nguyễn Thành Đ và chị Nguyễn Thị Thanh T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí*: Anh Nguyễn Thành Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Thành Đ phải phải chịu án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng số tiền án phí anh Nguyễn Thành Đ phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006737 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Nguyễn Thành Đ đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Quới Sơn, huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Phan Thị Mỹ Hạnh

